

Số: 3225/QĐ-UBND

Bình Định, ngày 05 tháng 9 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành Quy định Quản lý, vận hành, duy trì các trạm đo mưa tự động do Quỹ Hỗ trợ Phòng tránh thiên tai miền Trung tài trợ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Phòng chống thiên tai số 33/2013/QH13 ngày 19/6/2013 của Quốc hội khóa XIII;

Căn cứ Nghị định số 66/2014/NĐ-CP ngày 04/7/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Văn bản số 3022/SNN-TL ngày 25/8/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định Quản lý, vận hành, duy trì các trạm đo mưa tự động do Quỹ Hỗ trợ Phòng tránh thiên tai miền Trung tài trợ.

Điều 2. Giao Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, UBND các huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và PTNT, Giám đốc Đài Khí tượng Thủy văn Bình Định, Chủ tịch UBND các huyện An Lão, Hoàn Ân, Hoài Nhơn, Phù Mỹ, Phù Cát, Vân Canh, Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn và Thủ trưởng các sở, ban, ngành liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVPNN;
- Lưu: VT, K13 (30b)



Trần Châu

QUY ĐỊNH

**Quản lý, vận hành, duy trì các trạm đo mưa tự động do Quỹ Hỗ trợ Phòng
tránh thiên tai miền Trung tài trợ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số **3225** /QĐ-UBND ngày **05** tháng **9**/2017
của Chủ tịch UBND tỉnh)*

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về trách nhiệm của các đơn vị trong việc quản lý, vận hành, bảo dưỡng các trạm đo mưa tự động chuyên dùng do Quỹ Hỗ trợ Phòng tránh thiên tai miền Trung tài trợ phục vụ phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với cơ quan phòng, chống thiên tai các cấp, cơ quan quản lý các trạm đo mưa tự động, đơn vị vận hành và ủy ban nhân dân các cấp có đặt trạm đo mưa tự động.

Điều 3. Giải thích thuật ngữ

1. Lượng mưa: là độ dày lớp nước do mưa rơi xuống trên bề trong một thời đoạn nào đó được tính bằng milimet (mm). Lượng mưa quan trắc được trong một trận mưa gọi là lượng mưa trận, trong một ngày đêm (trong 24 giờ được tính từ 19 giờ ngày trước đến 19 giờ ngày sau) gọi là lượng mưa ngày.

2. Trạm đo mưa tự động: là hệ thống thiết bị thực hiện đo lượng mưa và truyền số liệu lượng mưa tự động.

3. Kiểm định thiết bị đo mưa tự động là: hoạt động đánh giá, xác nhận đặc tính kỹ thuật của phương tiện đo theo yêu cầu kỹ thuật đo lường.

4. Hiệu chuẩn thiết bị đo mưa tự động là: hoạt động xác định, thiết lập mối quan hệ giữa giá trị đo của chuẩn đo lường, phương tiện đo với giá trị đo của đại lượng cần đo.

5. Kiểm tra hoạt động của các trạm đo mưa tự động là: tập hợp các công việc nhằm xác định tình trạng hoạt động của trạm đo mưa trong điều kiện kỹ thuật quy định.

6. Bảo dưỡng thiết bị đo mưa tự động là: các hoạt động được tiến hành thường xuyên, định kỳ để duy trì thiết bị ở trạng thái sử dụng bình thường.

7. Cơ quan quản lý trạm đo mưa tự động (Chi cục Thủy lợi) là: đơn vị đầu mối quản lý, tổ chức, điều hành các trạm đo mưa tự động; quản lý dữ liệu các trạm đo mưa tự động.

8. Đơn vị vận hành là: đơn vị được cơ quan quản lý trạm đo mưa tự động ủy quyền thực hiện một số nhiệm vụ trong việc vận hành, kiểm tra, bảo dưỡng, sửa chữa các trạm đo mưa tự động đảm bảo hoạt động thông suốt.

Điều 4. Điều kiện hoạt động của trạm đo mưa tự động

1. Yếu tố đo của trạm đo mưa tự động là lượng mưa.

2. Các thông số kỹ thuật của thiết bị đo mưa tự động:

- Thông số kỹ thuật:

+ Đơn vị đo: mm.

+ Cường độ mưa: $(0 \div 4)$ mm/phút.

+ Độ phân giải: 0,2mm.

+ Sai số: $\pm 0,4$ mm khi lượng mưa ≤ 10 mm, 4% khi lượng mưa > 10 mm.

- Thời gian sử dụng: 08 năm.

3. Thiết bị đo mưa tự động trước khi đưa vào sử dụng được kiểm định ban đầu; trong quá trình sử dụng phải thực hiện kiểm định 03 năm/lần; sau khi sửa chữa, để đưa trở lại hoạt động phải thực hiện kiểm tra.

4. Thiết bị đo mưa tự động phải có tài liệu kỹ thuật của hãng sản xuất; hướng dẫn bảo dưỡng, vận hành và khai thác bằng tiếng Việt.

5. Các trạm đo mưa tự động phải có hồ sơ để quản lý.

Chương II

QUY ĐỊNH VỀ VẬN HÀNH, KIỂM TRA, BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA, THAY THẾ TRẠM ĐO MƯA TỰ ĐỘNG

Điều 5. Vận hành

1. Chế độ vận hành

- Các trạm đo mưa tự động vận hành liên tục 24/24 giờ.

- Tần suất đo tùy thuộc vào nhu cầu sử dụng số liệu của cơ quan quản lý trạm đo mưa tự động.

2. Truyền số liệu

- Số liệu sau khi đo tại các trạm đo mưa tự động phải truyền về cơ quan quản lý trạm đo mưa tự động.

- Tần suất truyền số liệu tùy thuộc vào nhu cầu khai thác số liệu của cơ quan quản lý trạm đo mưa tự động.

3. Kiểm định thiết bị

Thiết bị đo mưa tự động được kiểm định 03 năm/lần theo quy định.

4. Lưu trữ số liệu

Cơ quan quản lý trạm đo mưa tự động thực hiện việc lưu trữ, bảo quản, sử dụng lâu dài số liệu của từng trạm đo mưa tự động theo quy định.

Điều 6. Kiểm tra

1. Kiểm tra định kỳ

- Kiểm tra định kỳ thực hiện 6 tháng 1 lần (trước và sau mùa mưa lũ), bao gồm các nội dung:

- + Kiểm tra bộ cảm biến;
- + Kiểm tra nguồn điện cho thiết bị;
- + Kiểm tra bộ xử lý và truyền số liệu;
- + Kiểm tra công trình lắp đặt thiết bị.

- Kiểm tra định kỳ phải thực hiện theo đúng quy trình, lập biên bản lưu hồ sơ và tổng hợp báo cáo theo Phụ lục 3, thông tư số 70/2015/TT-BTNMT ngày 23 tháng 12 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

2. Kiểm tra đột xuất

- Thực hiện kiểm tra đột xuất khi hệ thống hoạt động không bình thường hoặc không hoạt động.

- Kiểm tra đột xuất phải lập biên bản lưu hồ sơ và báo cáo theo Phụ lục 3, thông tư số 70/2015/TT-BTNMT ngày 23 tháng 12 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Điều 7. Bảo dưỡng

Trạm đo mưa tự động được bảo dưỡng nhằm duy trì các tính năng và tình trạng kỹ thuật trong điều kiện hoạt động bình thường của thiết bị.

- Bảo dưỡng thực hiện 6 tháng 1 lần (trước và sau mùa mưa lũ), bao gồm các nội dung sau:

- + Vệ sinh cột đỡ, bôi mỡ các bulong;
- + Vệ sinh đầu đo, các đầu cáp kết nối, bộ truyền tin, datalogger.
- + Hiệu chỉnh thông số thiết bị sau khi bảo dưỡng.

- Bảo dưỡng phải thực hiện theo đúng quy trình, lập biên bản lưu hồ sơ và tổng hợp báo cáo theo Phụ lục 3, thông tư số 70/2015/TT-BTNMT ngày 23 tháng 12 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Điều 8. Sửa chữa, thay thế

- Việc sửa chữa, thay thế thiết bị căn cứ vào biên bản kiểm tra định kỳ và đột xuất.
- Thiết bị được sửa chữa, thay thế phải đảm bảo yêu cầu kỹ thuật.
- Sau khi sửa chữa, thay thế phải lập biên bản đánh giá theo Phụ lục 3, thông tư số 70/2015/TT-BTNMT ngày 23 tháng 12 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

CHƯƠNG III TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CẤP VÀ CÁC NGÀNH

Điều 9. Trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giúp UBND tỉnh chỉ đạo, đơn đốc Chi cục Thủy lợi, các đơn vị có liên quan thực hiện nghiêm túc quy định này. Chịu trách nhiệm chủ trì tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh phương án xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện.

Điều 10. Trách nhiệm của Chi cục Thủy lợi

Chi cục Thủy lợi là cơ quan quản lý các trạm đo mưa tự động, có trách nhiệm:

- Tổ chức vận hành, kiểm tra, bảo dưỡng, sửa chữa và thay thế theo quy định này.
- Lựa chọn đơn vị vận hành các trạm đo mưa tự động.
- Lập dự toán kinh phí quản lý, vận hành, duy trì các trạm đo mưa tự động hằng năm trình cấp có thẩm quyền phê duyệt thực hiện theo quy định. Nguồn kinh phí lấy từ nguồn ngân sách tỉnh chi cho hoạt động thường xuyên hằng năm được giao cho sở Nông nghiệp và PTNT, Quỹ Phòng chống thiên tai và các nguồn khác.

Điều 11. Trách nhiệm của đơn vị vận hành

Phối hợp với cơ quan quản lý trạm đo mưa tự động thực hiện việc vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa các trạm đo mưa tự động theo quy định này.

Điều 12. Trách nhiệm của Đài Khí tượng Thủy văn Bình Định

Cập nhật số liệu đo mưa tự động từ Chi cục Thủy lợi phục vụ công tác dự báo, cảnh báo trong phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh.

Điều 13. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có trạm đo

Chỉ đạo UBND cấp xã phối hợp với các cơ quan liên quan quản lý, bảo vệ các trạm đo mưa tự động trên địa bàn. Chủ động khai thác dữ liệu đo mưa tự động phục vụ cho các hoạt động chỉ đạo ứng phó với thiên tai.

Điều 14. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã (hoặc đơn vị) nơi đặt trạm đo

Phối hợp với Chi cục Thủy lợi quản lý, bảo vệ các trạm đo mưa tự động. Chủ động khai thác dữ liệu đo mưa tự động phục vụ cho các hoạt động chỉ đạo ứng phó với thiên tai, cảnh báo mưa lũ cho nhân dân chủ động phòng, tránh.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 15. Điều khoản thi hành

Quy định này được thực hiện thống nhất trên địa bàn tỉnh Bình Định; trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh khó khăn vướng mắc, các cơ quan, đơn vị báo cáo về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Châu